

Số: /BC - BDT

Sơn La, ngày 22 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác dân tộc năm 2022 và kết quả thực hiện chính sách đối với người có uy tín giai đoạn 2011-2021

Kính gửi: Ủy ban Dân tộc

Thực hiện Công văn số 958/UBND-DTTS ngày 20/6/2022 của Ủy ban Dân tộc về việc phối hợp tổ chức kiểm tra và Hội thảo thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Ban Dân tộc tỉnh Sơn La báo cáo kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN TỘC VÀ CHÍNH SÁCH DÂN TỘC NĂM 2022.

1. Khái quát về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của địa phương

Sơn La có diện tích tự nhiên 14.109,83 km², chiếm 4,27% diện tích cả nước. Dân số trên 1,2 triệu người, là tỉnh đông dân nhất vùng Tây Bắc Bộ, 13,8% dân số sống ở đô thị và 86,2% dân số sống ở nông thôn. với 12 dân tộc chung sống, trong đó có 11 thành phần dân tộc thiểu số, chiếm 83,51% dân số toàn tỉnh bằng 7,33% dân tộc thiểu số của cả nước (*bao gồm: Dân tộc Thái chiếm 53,69%; Dân tộc Mông chiếm 15,79%; Dân tộc Mường chiếm 7,15%; Dân tộc Xinh Mun chiếm 2,06%; Dân tộc Dao 1,70%; Dân tộc Khơ Mú chiếm 1,19%; Dân tộc Kháng chiếm 0,72%; Dân tộc La Ha chiếm 0,74%; Dân tộc Lào chiếm 0,29%; Dân tộc Tày chiếm 0,05%; Dân tộc Hoa chiếm 0,01%; Các dân tộc khác chiếm 0,12%*).

Toàn tỉnh có 202/204 xã, phường, thị trấn thuộc vùng DTTS và miền núi, 126 xã khu vực III (*chiếm 8,17% xã vùng III trong cả nước*); 10 xã khu vực II và 66 xã khu vực I theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ; có 1.449 bản đặc biệt khó khăn (*chiếm 11% số thôn ĐBKK của cả nước*) theo Quyết định 612 của Ủy Ban Dân tộc. Đến thời điểm hiện tại có 6 xã ra khỏi xã khó khăn do đã đạt xã nông thôn mới hiện còn 125 xã khu vực III (từ 126 xã xuống còn 125 xã); 6 xã khu vực II (từ 10 xã xuống còn 6 xã); xã khu vực I là 71 xã (tăng 05 xã), số bản ĐBKK là 1.449 bản (*trong đó 85 bản thuộc xã khu vực I; 29 bản thuộc xã khu vực II, 1.335 bản thuộc xã khu vực III*).

Toàn tỉnh có 54 xã đạt chuẩn nông thôn mới, Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025 là: 22,74%.

2. Tình hình vùng đồng bào dân tộc thiểu số 6 tháng đầu năm 2022

Đời sống đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn toàn tỉnh 6 tháng đầu năm tương đối ổn định, tình đã triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh, xã hội. Các cấp, các ngành đã tổ chức thăm, tặng quà các gia đình chính sách, người có công nhân dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022, đảm bảo đúng chế độ, đối tượng, trong đó thăm tặng cho đối tượng người có công với cách mạng 9.819 suất trị giá trên 3,5 tỷ đồng; Thăm tặng đối tượng chính sách, đối tượng xã hội, hộ nghèo.... 56.089 suất quà trị giá trên 27,32 tỷ đồng; Thực hiện hỗ trợ cứu đói dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần cho 6.028 hộ với 27.076 nhân khẩu, với tổng số 498.435 tấn gạo; Tổ chức chúc thọ, mừng thọ năm 2022 cho 10.896 người cao tuổi. Nhân dịp tết Nhâm Dần, Ban Dân tộc tỉnh cũng đã tổ chức nắm tình hình đón tết của đồng bào các dân tộc thiểu số và trao quà tết cho 148 người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (500.000/người); 9 suất quà cho 9 xã tại 3 huyện trong tỉnh. Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP, Nghị quyết 116/NQ-CP và Nghị quyết 04/2021/NQ-HĐND. Kết quả: Đến ngày 10/5/2022, toàn tỉnh đã phê duyệt hỗ trợ cho 92.101 đơn vị, doanh nghiệp, người lao động, với tổng kinh phí hỗ trợ: 117,736 tỷ đồng, đã chi trả cho 90.855 đối tượng, số tiền 117 tỷ đồng, đạt 99%.

Tỉnh đã tập trung thực hiện công tác tuyên truyền cảnh báo thiên tai và thực hiện các biện pháp phòng, tránh giông lốc, sét, mưa đá, lũ lụt... tổ chức thành công chuỗi sự kiện Hội nghị Thủ tướng Chính phủ đối thoại với nông dân Việt Nam và Festival trái cây và sản phẩm OCOP Việt Nam năm 2022 tại tỉnh Sơn La; Chuẩn bị các điều kiện để thực hiện tốt kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2022. Tuy nhiên, hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức bởi những tác động tiêu cực bởi giá xăng, dầu tăng cao đã ảnh hưởng đến chi phí sản xuất của các doanh nghiệp; làm tăng giá thành sản phẩm hàng hóa và dịch vụ, nhưng

Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản ổn định. Đồng bào các dân tộc chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Bên cạnh đó tình hình di cư tự do vẫn còn xảy ra tại một số huyện. Theo số liệu báo cáo của các huyện: Trong 6 tháng đầu năm vẫn còn một bộ phận đồng bào dân tộc Mông cư trú ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa của huyện Phù Yên, khu vực biên giới của huyện Sông Mã, Sốp Cộp tiếp tục di cư và có ý định di cư đi nơi khác: Tính đến ngày 15/5/2022 có 06 hộ/28 khẩu và 07 khẩu lẻ dân tộc Mông di cư tự do (*tăng 01 hộ/09 khẩu so với cùng kỳ năm 2021*). Trong đó: Di cư đi tỉnh khác 01 khẩu; di cư sang Lào 03/14 khẩu và 05 khẩu lẻ; di cư đi Myanmar 03 hộ/14 khẩu; di cư đi Thái Lan 01 khẩu.

- *Tình hình hoạt động tôn giáo:* Tính đến ngày 20/5/2022, trên địa bàn tỉnh Sơn La có 6.078 hộ/31.162 khẩu, trong đó đạo Tin lành có 3.968 hộ/21.173 khẩu; Công giáo có 1.569 hộ/7.730 khẩu; Phật giáo 541 hộ/2.259 khẩu.

Các huyện, thành phố làm tốt công tác cảnh báo thiên tai, hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng, tránh giông lốc, sét, mưa đá, gió giật mạnh. Tính đến thời điểm 15/4/2022 thiệt hại do thiên tai gây ra gồm: 01 vụ. Thiệt hại: 1 người chết, 1 người bị thương do sét đánh; 16 nhà bị thiệt hại dưới 30%; 1,18 ha lúa; 81,01 ha cây ăn quả tập trung. Các hoạt động tư vấn về việc làm, thông tin thị trường lao động tiếp tục được đẩy mạnh, kết quả trong 6 tháng đầu năm 2022 đã tổ chức các hoạt động tư vấn về chính sách việc làm cho 7.352 lượt người; chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm, tăng thêm thu nhập cho khoảng 18.958 người.

3. Công tác triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

a. Công tác triển khai thực hiện

Thực hiện Thông báo số 59/TB-TTHĐND ngày 26/01/2022 của Thường trực HĐND tỉnh về kết luận các nội dung do Ủy ban nhân dân tỉnh trình tại phiên họp thứ 13; Công văn số 348/UBND-TH ngày 27/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG theo Quyết định 1719/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Ban Dân tộc đã chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn NSTW và vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 và dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết.

Đến thời điểm báo cáo Ban Dân tộc đang tập trung tiếp tục chỉnh sửa và tiếp thu ý kiến tham gia của các sở ban ngành và ý kiến thẩm tra của các ban HĐND tỉnh để hoàn chỉnh dự thảo trình Kỳ họp HĐND tỉnh khóa XV vào trung tuần tháng 7 năm 2022.

b. Những khó khăn, vướng mắc

- Đời sống của một bộ phận người dân vẫn còn gặp nhiều khó khăn, công tác giảm nghèo chưa bền vững, khả năng tái nghèo còn cao; chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh được nâng lên nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của người dân, có sự chênh lệch lớn giữa các tuyến, các vùng. Tình hình hình di cư tự do vẫn còn xảy ra ở một số nơi, tệ nạn xã hội tình hình tội phạm nhất là tội phạm về ma túy vẫn diễn biến phức tạp; thời tiết thiên tai, mưa lũ thất thường đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình sản xuất của đồng bào; Các văn bản thông tư hướng dẫn của các Bộ ban ngành trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2030 chậm được ban hành nên các địa phương chưa có cơ sở tổ chức triển khai thực hiện.

- Sơn La là tỉnh có số xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi nhiều nhất cả nước, tỷ lệ dân tộc thiểu số cao, có 125 xã khu vực III và 1.449 bản đặc biệt khó khăn. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025 là: 22,74%.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ UY TÍN GIAI ĐOẠN 2011-2021

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

i) Công tác phổ biến, quán triệt, triển khai các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của cơ quan Trung ương về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số: UBND tỉnh đã chỉ đạo tổ chức phổ biến, quán triệt triển khai các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của cơ quan Trung ương về thực hiện chính sách với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

ii) Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kế hoạch thực hiện chính sách đối với người có uy tín: Ban Dân tộc đã có Hướng dẫn số số 247/HD-BDT ngày 03/5/2018 về triển khai Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Sơn La

iii) Bố trí kinh phí, nguồn lực thực hiện chính sách: Hàng năm cấp tỉnh, cấp huyện đã ban hành quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách cho các huyện, thành phố để thực hiện chính sách đối với người uy tín theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước đảm bảo kịp thời, đúng theo quy định như thực hiện thăm hỏi, tặng quà cho người có uy tín nhân các ngày lễ tết, hỗ trợ các hộ gia đình người có uy tín gặp khó khăn, hoạn nạn, định kỳ tổ chức Hội nghị cung cấp thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nâng cao kiến thức pháp luật, quốc phòng an ninh cho người có uy tín.

iv) Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện chính sách đối với người có uy tín: Giai đoạn 2011-2021 UBND tỉnh đã chỉ đạo, tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc hàng năm trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Tổ chức thực hiện chính sách đối với người có uy tín

Thực hiện chế độ, chính sách đối với người có uy tín: Căn cứ các chính sách đối với người uy tín của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Trung ương, tỉnh Sơn La đã tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có uy tín trên địa bàn tỉnh đúng định mức quy định, kết quả cụ thể như sau:

- Về cung cấp thông tin giai đoạn 2011-2021:

+ Hội nghị phổ biến cung cấp thông tin: Tỉnh Sơn La đã tổ chức 114 hội nghị cho 1.1971 lượt người uy tín trên địa bàn toàn tỉnh, trong đó: Cấp tỉnh tổ chức 9 hội nghị với 620 lượt đại biểu người có uy tín tham gia, kinh phí thực hiện 284 triệu đồng. Cấp huyện tổ chức 103 hội nghị với 11.351 lượt đại biểu người có uy tín tham gia, kinh phí 4.048 triệu đồng.

+ Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức: Cấp huyện đã tổ chức 31 hội nghị với 1.616 đại biểu người có uy tín tham gia, kinh phí: 460 triệu đồng.

+ Thăm quan, giao lưu, học tập kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh: Tổ chức thăm quan, giao lưu, học tập kinh nghiệm trong tỉnh cấp huyện đã tổ chức được 52 cuộc với 2.634 người uy tín tham gia, kinh phí 3.095 triệu đồng. Tổ chức đi thăm quan ngoài tỉnh được 11 cuộc với 583 người có uy tín tham gia, kinh phí 2.064 triệu đồng.

+ Cấp báo tạp chí: tỉnh Sơn La đã cấp phát được 975.919 tờ Báo Dân tộc và phát triển, 5.026.311 tờ báo Sơn La cho 25.445 lượt người có uy tín trên địa bàn tỉnh, với kinh phí là: 12.567 triệu đồng.

+ Tổ chức đón tiếp được 62 đoàn/1.946 lượt người có uy tín của các tỉnh bạn và các huyện trong tỉnh đến thăm và làm việc với Ban Dân tỉnh Sơn La, kinh phí: 1.138 triệu đồng.

- Về hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần và khen thưởng đối với người có uy tín giai đoạn 2011-2021:

+ Thăm hỏi, tặng quà dịp tết Nguyên đán: Đã tổ chức 863 cuộc thăm hỏi, tặng quà dịp tết Nguyên đán cho 28.346 lượt người người có uy tín, trong đó cấp tỉnh tổ chức 24 cuộc thăm hỏi, tặng quà dịp Tết Nguyên đán cho 716 lượt người có uy tín, kinh phí 279 triệu đồng. Cấp huyện tổ chức 839 cuộc thăm hỏi, tặng quà dịp tết Nguyên đán cho 27.630 lượt người người uy tín, kinh phí 7.195 triệu đồng.

+ Thăm hỏi, tặng quà nhân dịp tết của DTTS: Cấp huyện đã tổ chức 64 cuộc thăm hỏi, tặng quà dịp tết cổ truyền DTTS cho 422 người có uy tín, kinh phí: 140 triệu đồng.

+ Thăm hỏi, hỗ trợ người có uy tín ốm đau: Cấp huyện đã tổ chức 512 cuộc hỗ trợ cho 2.028 người uy tín ốm đau, kinh phí 595 triệu đồng.

+ Thăm hỏi, hỗ trợ gia đình người có uy tín gặp khó khăn: Đã tổ chức 54 cuộc thăm hỏi, hỗ trợ 241 trường hợp gia đình người có uy tín gặp khó khăn, trong đó cấp tỉnh tổ chức 13 cuộc, hỗ trợ 144 trường hợp, kinh phí: 144 triệu đồng; cấp huyện tổ chức 41 cuộc hỗ trợ 97 trường hợp, kinh phí 595 triệu đồng.

+ Thăm viếng người có uy tín và thân nhân qua đời: Đã tổ chức 118 cuộc, thăm viếng 305 trường hợp, trong đó cấp tỉnh tổ chức 13 cuộc/47 trường hợp, kinh phí 47 triệu đồng; cấp huyện tổ chức 105 cuộc/258 trường hợp, kinh phí 107 triệu đồng.

+ Khen thưởng người uy tín: Số người uy tín được khen thưởng là 261 người, hình thức khen thưởng bằng giấy khen, trong đó cấp tỉnh khen thưởng cho 101 người (*Trưởng Ban Dân tộc khen*), kinh phí: 42 triệu đồng; cấp huyện khen thưởng cho 160 người (*Chủ tịch UBND huyện khen*), kinh phí 66,4 triệu đồng.

- Năm 2022: Kế hoạch được giao thực hiện: 6.103 triệu đồng (*Cấp tỉnh 3.101 triệu đồng; các huyện, thành phố đã cấp kinh phí thực hiện với kinh phí:*

3.002 triệu đồng): Ngay từ đầu năm, Ban Dân tộc tỉnh và các huyện, thành phố đã tổ chức nắm tình hình sản xuất, đời sống, tình hình đón Tết nguyên đán và Tết cổ truyền của nhân dân vùng dân tộc thiểu số trong đó Ban Dân tộc đã đi thăm hỏi, tặng quà nhân dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022 cho 148 người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tại 6 huyện, thành phố trong tỉnh (*Vân Hồ, Mộc Châu, Phù Yên, Mai Sơn, Sông Mã, thành phố Sơn La*); Thăm hỏi 06 người có uy tín qua đời. Cấp huyện đã thăm tặng quà Tết nguyên đán, Tết cổ truyền các dân tộc thiểu số cho 2.250/2.251 người có uy tín (*một người có uy tín đã qua đời trước Tết nguyên đán năm 2022*), tổng kinh phí thực hiện 1.125 triệu đồng. Tính đến hết tháng 6 năm 2022 Ban Dân tộc đã cấp 46.500 tờ báo địa phương (*Báo Sơn La*) cho 2.250 người có uy tín, với kinh phí: 913,500 triệu đồng và 26.250 tờ báo Dân tộc và phát triển với kinh phí là 708,750 triệu đồng. Hiện các huyện đang tổ chức thăm hỏi khi người có uy tín ốm đau, gặp khó khăn, đến thời điểm Báo cáo có 03 huyện (*Mai Sơn, Mộc Châu, Vân Hồ*) đã ban hành Kế hoạch tổ chức cung cấp thông tin, tham quan học tập kinh nghiệm trong tỉnh.

- Phối hợp với các huyện, thành phố tổng hợp danh sách người có uy tín tại các xã, bản ĐBKK của tỉnh gửi danh sách về Ủy Ban Dân tộc theo yêu cầu; Tiếp nhận điện thoại của quỹ Thiện Tâm (*VinGrup*) hỗ trợ cho 239 điện thoại đến người có uy tín theo danh sách lựa chọn của Ủy Ban Dân tộc, đồng thời trao chuyển đầy đủ số lượng điện thoại cho Phòng dân tộc tiếp nhận và chuyển đầy đủ số điện thoại đến tay người có uy tín được thụ hưởng. đã được hỗ trợ cho các huyện tiếp nhận theo danh sách người có uy tín.

(Có Biểu chi tiết kèm theo)

3. Vai trò và những đóng góp của người có uy tín trên các lĩnh vực của đời sống xã hội

i) Trong tuyên truyền, vận động thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước: Trong những năm qua người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số đã phát huy và thể hiện tốt vai trò trách nhiệm của mình đối với cộng đồng, là nhân tố tích cực trong công tác tuyên truyền vận động nhân dân chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước, vận dụng có hiệu quả các chính sách trong hỗ trợ sản xuất; vận động nhân dân phát triển kinh tế, ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật, đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ, tăng năng xuất, xóa đói giảm nghèo. Ngoài ra các cấp chính quyền vận động người có uy tín tuyên truyền vận động nhân dân nâng cao cảnh giác không tin, không nghe theo luận điệu của kẻ xấu, không di dịch cư tự do, không học và theo luật trái phép...

ii) Trong phát triển kinh tế-xã hội, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới: Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về “*Phát huy vai trò của người có uy tín trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*”, tỉnh Sơn La đặc biệt quan tâm phát huy, đề cao vai trò của đội ngũ người có uy tín. Người có uy tín, già làng, trưởng bản đang dần trở thành lực lượng nòng cốt, là “*cầu nối*” hữu hiệu đưa chính sách, hỗ trợ của Nhà nước vào cuộc sống và làm lan tỏa hiệu quả trong cộng đồng các dân tộc thiểu số. Thực tế, lực lượng người có uy tín trong

đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Sơn La là tấm gương sáng trong việc tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, động viên người thân và bà con trong bản tích cực sản xuất, bảo vệ rừng, phát triển kinh tế, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đạt hiệu quả cao, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới; giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội tại địa bàn cư trú.

iii) Trong xây dựng hệ thống chính trị cơ sở và khối đại đoàn kết dân tộc:

Đối với vùng dân tộc thiểu số, đặc biệt là ở các thôn bản vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn thì hệ thống luật tục mang đậm nét dân tộc (trong đó có cả những luật tục tốt, có ý nghĩa tích cực, tiến bộ và cả những hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan) chi phối, tác động ảnh hưởng rất mạnh đến đời sống sinh hoạt của người dân và cả cộng đồng dân cư. Hưởng ứng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, người có uy tín ở các vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh, với tâm huyết và lòng tự hào dân tộc đã phát huy tốt vai trò của mình trong việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Người có uy tín thực sự trở thành lực lượng nòng cốt, bằng hành động, việc làm cụ thể để làm gương và tích cực vận động, giáo dục con cháu, cộng đồng trong việc bảo vệ phát huy giá trị văn hóa dân tộc, vận động đồng bào xây dựng nếp sống mới, xây dựng gia đình văn hóa, làng bản văn hóa; giữ gìn, phát huy phong tục tập quán tốt đẹp và xóa bỏ những hủ tục lạc hậu, đặc biệt trong thực hiện việc cưới, việc tang và lễ hội truyền thống của các dân tộc. Người có uy tín đã tham gia giải quyết ổn định nhiều vụ tranh chấp đất đai; tuyên truyền vận động người thân trong gia đình, nhân dân trên địa bàn tích cực tham gia các phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; “Giữ gìn an ninh trật tự”; “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở khu dân cư.

iv) Trong giữ gìn an ninh, quốc phòng và trật tự an toàn xã hội: Người có uy tín trong đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh đã tích cực tham gia hưởng ứng phong trào bảo vệ ANTK do Công an và MTTQ phát động, tích cực vận động nhân dân các dân tộc thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Trong thực hiện chương trình hoạt động Hội Nông dân Việt Nam của tỉnh, những người có uy tín đã tích cực góp phần vận động nhân dân các dân tộc tham gia các buổi tuyên truyền cho hội viên về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, trong tham gia hoạt động của Cựu chiến binh, những người có uy tín đã góp phần tuyên truyền vận động các hội viên tham gia các hoạt động của hội đạt hiệu quả thiết thực.

Vận động nhân dân chống âm mưu “Diễn biến hoà bình” những người có uy tín đã tham gia vận động cho quần chúng nhận thức rõ âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, không mơ hồ, không chủ quan, ảo tưởng, nâng cao tinh thần cảnh giác, niềm tự hào của dân tộc, ý thức độc lập tự chủ và quyết tâm phấn đấu xóa bỏ nghèo nàn lạc hậu. Trong thực hiện vận động định canh định cư, những người có uy tín đã tham gia tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân không di dịch cư tự do, không học và truyền đạo trái phép, yên tâm lao động sản xuất ổn định cuộc sống.

Trong vận động nhân dân phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, những người có uy tín đã có nhiều đóng góp trong việc thành lập cụm liên kết về ANTT ở địa bàn giáp danh, các cụm liên kết bảo vệ ANTT, đội thanh niên xung kích, thanh niên cờ đỏ và các câu lạc bộ pháp luật ở các xã, bản, khu dân cư, tuyên truyền giáo dục cho đoàn viên, thanh thiếu niên về công tác phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, tham gia tích cực giải quyết các vụ việc xảy ra tại cơ sở, không để diễn biến phức tạp về ANTT; tham gia cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư”, góp phần tích cực trong việc phấn đấu xây dựng gia đình văn hoá, giữ gìn bản làng sạch đẹp, đảm bảo vệ sinh môi trường, giảm thiểu các hủ tục lạc hậu, bài trừ mê tín dị đoan, với những thành tích trong những năm qua, nhiều cá nhân đã được các Sở, ngành và UBND các cấp biểu dương khen thưởng vì có những đóng góp tích cực trong phong trào bảo vệ ANTT.

Việc tranh thủ người có uy tín nhằm góp phần giữ vững ANCT - TTATXH, tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện thắng lợi các chủ trương, đường lối chính sách phát triển kinh tế xã hội của Đảng, Nhà nước ở địa phương. Nhận thức rõ được vị trí và tầm quan trọng của công tác tranh thủ người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trong việc phát triển kinh tế - xã hội những năm qua tỉnh đã đưa công tác này đi vào nề nếp, coi đây là việc làm thường xuyên do vậy người có uy tín trong dân tộc thiểu số toàn tỉnh đã phát huy tốt vai trò, tác dụng và ảnh hưởng của mình, có những đóng góp đáng kể trong phong trào bảo vệ ANTT, trong lao động sản xuất, xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư.

v) *Giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc*: Người có uy tín đã tuyên truyền vận động nhân dân giữ gìn phát huy bản sắc văn hóa, phong tục truyền thống tốt đẹp của dân tộc, đồng thời từ bỏ các phong tục, tập quán cổ hủ, lạc hậu không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc ở khu dân cư đội ngũ những người có uy tín đã vận động nhân dân xóa bỏ các hủ tục lạc hậu trong việc cưới xin, tang ma, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, đồng thời khôi phục những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn tỉnh Sơn La, góp phần tích cực trong việc phấn đấu xây dựng gia đình văn hoá, giữ gìn bản làng sạch đẹp, đảm bảo vệ sinh môi trường, giảm thiểu các hủ tục lạc hậu, bài trừ mê tín dị đoan, giữ gìn phong tục tập quán, bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc mình, thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình, vận động các gia đình tạo điều kiện cho con em đi học đảm bảo đúng độ tuổi theo quy định.

4. Những tấm gương người có uy tín tiêu biểu, xuất sắc trên các lĩnh vực

Trong những năm qua, đội ngũ người có uy tín là cánh tay đắc lực trong thể trận an ninh nhân dân và là cơ sở để tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Nhờ làm tốt công tác vận động, tranh thủ và phát huy vai trò của người có uy tín đã tích cực tuyên truyền vận động và triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước. Vận động những phong tục tập quán để giải quyết những vấn đề phức tạp nảy sinh trong đời sống xã hội, vận động chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, vận động nhân dân di dời gia súc, gia cầm ra xã nơi ở, tích cực vận động nhân dân xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; xây dựng nông thôn mới luôn được nhân dân tin tưởng, quý mến

được các cấp biểu dương khen thưởng, tiêu biểu như: Ông Hoàng Văn Inh dân tộc Kháng, xóm 7, xã Mường Giàng, huyện Quỳnh Nhai; ông Vi Văn An dân tộc Xinh Mun bản Nà Pản xã Nà Nghịu huyện Sông Mã, Ông Vi Văn Khăm dân tộc Xinh Mun ở bản Pha Cúng, xã Lóng Phiêng huyện Yên Châu, ông Lò Văn So dân tộc Xinh Mun ở bản Ta Vát xã Phiêng Păn, huyện Mai Sơn; ông Lò Văn Song dân tộc La Ha ở bản Song, xã Chiềng La, huyện Thuận Châu, bà Lò Thị Hồng dân tộc Thái ở bản Cóng, xã Phông Lăng, huyện Thuận Châu, bà Đinh Thị Chiêm dân tộc Mường ở bản Lá, xã Gia phù, huyện Phù Yên điển hình như ông Mùa Nỏ Nênh (bản Huổi Luông xã Mường Lèo, huyện Sốp Cộp); ông Lương Văn Thương (bản Huổi Pe xã Sốp Cộp) ông Vàng A Chứ (bản Tà Phênh, xã Tân Lập, huyện Mộc Châu)...

5. Đánh giá kết quả thực hiện

a. Kết quả đạt được

Người có uy tín trong đồng bào DTTS chính là chiếc cầu nối giữa Đảng, Chính quyền với nhân dân, tuyên truyền, vận động nhằm thay đổi, bài trừ những hủ tục lạc hậu trong tang ma và cưới xin, trong cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá tại khu dân cư”; trong công tác hòa giải, đối nhân xử thế của mỗi thành viên trong cộng đồng; trong vận động nhân dân tham gia thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước góp phần củng cố khối đoàn kết toàn dân, truyền tải những chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trên tất cả mọi mặt của đời sống KT-XH đến với đông đảo nhân dân các dân tộc như: đẩy mạnh phát triển sản xuất; phát triển văn hóa xã hội; bảo vệ môi trường, bảo vệ và phát triển rừng; giữ gìn an ninh trật tự; vận động đồng bào phát huy những phong tục, tập quán tiến bộ, gìn giữ bản sắc văn hoá truyền thống dân tộc.

Đội ngũ người có uy tín trên địa bàn tỉnh rất tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể. Thông qua các đợt tiếp xúc cử tri của Đại biểu Quốc hội, HĐND các cấp, nhiều người có uy tín đã có ý kiến đóng góp thiết thực vào chương trình phát triển kinh tế - xã hội và công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc các cấp; phản ánh tâm tư, nguyện vọng của nhân dân.

b. Tồn tại khó khăn, vướng mắc

i) Về kinh phí thực hiện: Ngân sách trung ương chỉ chi hỗ trợ cho các hoạt động về động viên tinh thần và cấp báo cho người có uy tín, còn các hoạt động tổ chức phổ biến, cung cấp thông tin; tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, quốc phòng, an ninh, chính sách dân tộc và kỹ năng hòa giải, tuyên truyền, vận động quần chúng thăm quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm cho người có uy tín địa phương tự cân đối ngân sách để chi cho các hoạt động này, do đó còn gặp nhiều khó khăn về kinh phí thực hiện cũng như về cơ chế thực hiện.

ii) Về chế độ, chính sách:

- Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn những hạn chế là một số địa phương chưa nhận thức đầy đủ, chưa thấy hết vai trò, vị trí của người có uy tín

trong đồng bào DTTS nên chưa quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện phát huy vai trò của người có uy tín trong việc phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh chính trị tại địa phương.

- Việc phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền và các cơ quan liên quan trong việc vận động người có uy tín đôi lúc thiếu chặt chẽ, chưa đồng bộ.

- Mặt khác, phần lớn những người có uy tín đều sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, giao thông đi lại khó khăn nên việc tiếp xúc, gặp gỡ chưa thường xuyên, kịp thời; trình độ học vấn không đồng đều nên việc nắm bắt tình hình chính trị, kinh tế - xã hội còn hạn chế... Đa số người có uy tín hiện nay trình độ, nhận thức về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước còn hạn chế nên hiệu quả công tác vận động quần chúng chưa cao.

6. Bài học kinh nghiệm

- Công tác vận động phát huy vai trò người có uy tín phải được tiến hành thường xuyên và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành trong việc thống nhất các tiêu chuẩn của người có uy tín; phải tích cực tìm hiểu, gặp gỡ, vận động người có uy tín để phát huy, tranh thủ tối đa khả năng, năng lực và uy tín của họ.

- Phương pháp vận động đối với từng cá nhân để phát huy năng lực sở trường của người có uy tín trong công tác vận động quần chúng; cần phát huy được vai trò, vị trí ảnh hưởng của người uy tín trong từng vùng, từng dân tộc, từng dòng họ để có phương pháp tranh thủ, sử dụng phù hợp.

- Công tác vận động người có uy tín phải được kết hợp giữa vận động cá biệt và vận động rộng rãi đối với những người có uy tín hoạt động kém hiệu quả, cần phải kịp thời nắm bắt tâm tư, tình cảm, những khúc mắc trong cuộc sống, thường xuyên gặp gỡ, tác động để chuyển hóa tư tưởng.

- Các cấp, các ngành cần tiếp tục tổ chức quán triệt các nội dung, chỉ thị của Đảng, Nhà nước về công tác vận động quần chúng, nhận thức đúng đắn vị trí, vai trò, ảnh hưởng của người có uy tín trong cộng đồng.

- Quan tâm thực hiện các chế độ chính sách, khen thưởng những người có uy tín có thành tích xuất sắc trong các lĩnh vực, nhằm kịp thời động viên người có uy tín có đóng góp trong phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, giữ vững trật tự an toàn xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết; đồng thời bồi dưỡng, cung cấp thông tin cho người có uy tín để phối hợp với các cấp, các ngành tuyên truyền cho đồng bào các dân tộc thiểu số không nghe, không tin kẻ xấu, không di cư tự do, không vượt biên trái phép, không tàng trữ buôn bán chất ma túy.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia: Đề nghị các bộ, ngành trung ương sớm ban hành đồng bộ các văn bản chỉ đạo điều hành, Thông tư hướng dẫn và các văn bản chỉ đạo để các địa phương có cơ sở triển

khai thực hiện, cụ thể hóa cho phù hợp với tình hình của địa phương, trong đó đối với thực hiện chính sách cho người có uy tín tại nội dung 01, Tiểu dự án 10.1 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định 1719 của Thủ tướng Chính phủ, đề nghị có hướng dẫn rõ về cơ chế quản lý thực hiện chính sách nhất là về kinh phí, hiện nay trong quá trình thực hiện còn vướng mắc chưa xác định rõ nội dung nào để thực hiện nguồn vốn của địa phương, do văn bản hướng dẫn chưa được rõ ràng và cụ thể, nên khó khăn cho các địa phương khi phân bổ nguồn vốn cũng như xác định được nguồn vốn trung ương và địa phương.

2. Đề nghị Ủy ban Dân tộc quan tâm, hỗ trợ kinh phí trung ương cấp cho tỉnh Sơn La để chi tổ chức phổ biến, cung cấp thông tin; tập huấn, bồi dưỡng; thăm quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm cho người có uy tín; Nâng định mức hỗ trợ động viên tinh thần cho người có uy tín so với hiện nay kinh phí hỗ trợ vẫn còn thấp.

Ban Dân tộc trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UBND tỉnh (b/c);
- Vụ DTTS, Ủy Ban Dân tộc; (b/c)
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng;
- BBT website Ban Dân tộc;
- Lưu: VT, (Sao).

TRƯỞNG BAN

Đình Trung Dũng

+	Tổng số tờ báo phát hành							
2	Hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần							
a	Thăm, tặng quà dịp Tết Nguyên đán							
-	Do cấp tỉnh tổ chức							
+	Số cuộc	24		279				
+	Số NCUT được thăm hỏi	716						
-	Do cấp huyện tổ chức							
+	Số cuộc	879		7.195				
+	Số NCUT được thăm hỏi	27.630						
b	Thăm, tặng quà dịp Lễ, Tết DTTS							
-	Do cấp tỉnh tổ chức							
+	Số cuộc							
+	Số NCUT được thăm hỏi							
-	Do cấp huyện tổ chức							
+	Số cuộc	64		140				
+	Số NCUT được thăm hỏi	422						
c	Thăm, động viên NCUT ốm đau							
-	Do cấp tỉnh tổ chức							
+	Số cuộc							
+	Số NCUT được thăm							
-	Do cấp huyện tổ chức							
+	Số cuộc	512		595				
+	Số NCUT được thăm	2.028						
d	Thăm, hỗ trợ gia đình NCUT							
-	Do cấp tỉnh tổ chức							
+	Số cuộc	13		144				
+	Số gia đình NCUT được thăm hỏi	144						
-	Do cấp huyện tổ chức							
+	Số cuộc	41		595				
+	Số gia đình NCUT được thăm hỏi	97						
e	Thăm viếng NCUT và thân nhân							
-	Do cấp tỉnh tổ chức							
+	Số cuộc	13		47				
+	Số NCUT và thân nhân được thăm hỏi	47						
-	Do cấp huyện tổ chức							
+	Số cuộc	105		107				
+	Số NCUT và thân nhân được thăm hỏi	258						
3	Khen thưởng người có uy tín							
a	Do cấp Trung ương							
-	Hình thức khen thưởng							
-	Số NCUT được khen							
b	Do cấp tỉnh khen							
-	Hình thức khen thưởng	G. khen	42,2					
-	Số NCUT được khen	101						
c	Do cấp huyện khen							
-	Hình thức khen thưởng	Giấy khen	66,4					
-	Số NCUT được khen	106						
	Tổng cộng		11.494	21.669				